TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGUYÊN BÌNH** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 01/2024/HS-ST
Ngày: 05-01-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGUYÊN BÌNH TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Hoàng Thị Thu Lịch

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Minh Thu

Ông Lý Văn Nùng

***Thư ký phiên toà*:** Bà Vũ Thị Hồng Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên toà: Bà Nông Thùy Diệu - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 36/2023/TLST-HS ngày 29 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2023/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo:

Lý Tòn K; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 10/10/1994 tại huyện B, tỉnh Cao Bằng; Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Xóm T, xã K, huyện B, tỉnh Cao Bằng; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Dao; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lý Dào T và bà Bàn Mùi Lai; Vợ: Hoàng Mùi Nhậy; Con: Có một con sinh năm 2020; Anh chị em ruột: Gia đình bị cáo có hai chị em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình. Tiền án: Không, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Nguyên Bình từ ngày 28/11/2023 đến nay. Có mặt.

Bị hại: Ông Lý Dào T; sinh năm: 1965; Địa chỉ: Xóm T, xã K, huyện B, tỉnh Cao Bằng. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn Thành N; Sinh năm: 1981; Địa chỉ: Tổ dân phố 4, thị trấn Y, huyện B, tỉnh Cao Bằng. Có mặt.

2. Anh Phan Quốc T2; Sinh năm: 1992; Địa chỉ: Xóm E, thị trấn Q, huyện X, tỉnh Cao Bằng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng cuối năm 2021, anh Nguyễn Thành N; Sinh năm: 1981; Trú tại: Tổ dân phố 4, thị trấn Y, huyện B, tỉnh Cao Bằng mua lại chiếc xe mô tô đã qua sử dụng nhãn hiệu HONDA WAVE RSX mang biển kiểm soát 97B1 - 438.54 với giá 11.500.000đ (Mười một triệu năm trăm nghìn đồng). Anh N giao chiếc xe trên cho ông Lý Dào T; Sinh năm 1965; Trú tại: Xóm T, xã K, huyện B, tỉnh Cao Bằng (là bố vợ của N) để quản lý và sử dụng. Trong gia đình của ông T có Lý Tòn K (là con trai ruột của ông T, em vợ của N) cùng sinh sống, nhưng do K nghiện ma túy nên ông T quản lý chặt chẽ chiếc xe không cho phép K quản lý xe mà chỉ được sử dụng để đi lại hàng ngày. Đến khoảng giữa tháng 7/2023 (không rõ thời gian cụ thể), ông T để chìa khóa xe ở nhà và đi ra ngoài có việc riêng. Khi đó, Lý Tòn K ở nhà muốn đi tìm việc làm nên đã tự ý lấy xe mô tô nói trên đến thị trấn Q, huyện X, tỉnh Cao Bằng. Được một tuần K cần tiền tiêu sài cá nhân đã cầm cố chiếc xe với số tiền 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) với một người đàn ông (không rõ tên tuổi, địa chỉ) buôn bán hàng hóa qua biên giới tại khu vực gần cửa khẩu. Tại đây, người đàn ông này trừ luôn số tiền lãi 400.000 đồng (Bốn trăm nghìn đồng), đưa cho K số tiền 4.600.000 đồng (Bốn triệu sáu trăm nghìn đồng) và hẹn K 10 ngày trên để chuộc lại chiếc xe (khi thỏa thuận chỉ bằng lời nói, không lập văn bản). Khi cầm cố được chiếc xe trên thì K sử dụng tiền để mua ma túy tự sử dụng và tiêu sài cá nhân hết. Đến ngày 22/7/2023, ông T điện thoại cho K yêu cầu mang chiếc xe mô tô trả lại thì T nói đã cầm chiếc xe trên không có khả năng chuộc lại. Sau đó K ở thị trấn Q và làm thuê bốc vác hàng hóa cho anh Phan Quốc T2; Sinh năm 1992; trú tại: Xóm E, trấn Q, huyện X, tỉnh Cao Bằng. K đã nhờ T2 giúp chuộc lại chiếc mô tô và thỏa thuận bằng lời nói K sẽ làm thuê cho T2 đến khi đủ tiền công 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) thì K lấy lại chiếc xe với T2 và được T2 đồng ý. Ngày 11/8/2023, K và T2 đến khu vực cửa khẩu Q tìm gặp được người đàn ông cầm cố xe, T2 trả tiền cho người đó số tiền 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) rồi để xe ở nhà của T2. Nhưng sau đó do cửa khẩu đóng nên không có việc làm, Lý Tòn K chưa làm được ngày công nào để trả tiền cho T2. Đến ngày 13/8/2023, K về nhà ở T, K, huyện B, tỉnh Cao Bằng. Sau khi biết K cầm cố chiếc xe mô tô, ông T đã báo cho anh N, đến ngày 25/7/2023 anh N đã có đơn trình báo lên Công an huyện Nguyên Bình.

Sau khi tiếp nhận tin báo, Công an huyện Nguyên Bình đã triệu tập Lý Tòn K để xác minh, làm rõ. Ngày 15/8/2023 CSĐT Công an huyện Nguyên Bình tiến hành làm việc với anh Phan Quốc T2, trú tại xóm E, Thị trấn Q, huyện X, tỉnh Cao Bằng, sau đó anh T2 đã tự giác giao nộp chiếc xe mô tô HONDA WAVE

RSX mang BKS: 97B1 - 438.54 cho cơ quan CSĐT tạm giữ để tiến hành điều tra làm rõ theo quy định.

Tại Kết luận định giá tài sản số 16 ngày 29/8/2023 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự huyện Nguyên Bình xác định giá trị còn lại của chiếc xe mô tô trên là 4.600.000 đồng (Bốn triệu sáu trăm nghìn đồng).

Quá trình điều tra Lý Tòn K khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 37/CT-VKSNB ngày 28 tháng 11 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng truy tố Lý Tòn K về tội *"Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"* theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nguyên Bình giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 175, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự tuyên bố bị cáo Lý Tòn K phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" và xử phạt bị cáo từ 06 (sáu) đến 09 (chín) tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Thành N không có yêu cầu gì đối với bị cáo K, anh Phan Quốc T2 có đơn đề nghị tự thỏa thuận với bị cáo K, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

Về vật chứng: Chiếc xe mô tô đã được trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Nguyễn Thành N, không ai có ý kiến và yêu cầu gì nên không xem xét.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Lý Tòn K thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải, bị cáo không có ý kiến tranh luận đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát. Khi nói lời sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị hại ông Lý Dào T trình bày: Ông là bố đẻ của Lý Tòn K. Cuối năm 2021 ông được con rể là Nguyễn Thành N mua cho và giao quản lý, sử dụng chiếc xe mô tô HONDA WAVE RSX mang BKS: 97B1 - 438.54 (Do biết em vợ tên K nghiện ma túy nên Nam vẫn giữ giấy tờ xe), hằng ngày ông T là người trực tiếp quản lý và sử dụng xe, ông vẫn cho K sử dụng xe đi lại gần nhà. Khoảng giữa tháng 7 năm 2023 K tự ý lấy xe mô tô trên đi tìm việc làm mà không hỏi ông T, sau đó mang xe đi cầm cố không có khả năng chuộc lại. Hiện nay chiếc xe đã được trả lại cho con rể và con rể đã trả cho ông nên ông không có yêu cầu gì đối với bị cáo K. Do nghiện ma túy nên K đã nhiều lần đem tài sản

của gia đình đi bán lấy tiền mua ma túy để sử dụng, đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt K theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Thành N trình bày: Anh là con rể của ông Lý Dào T và là anh rể của Lý Tòn K. chiếc xe mô tô HONDA WAVE RSX mang BKS: 97B1 - 438.54 là tài sản của riêng anh N mua từ cuối năm 2020. Do thấy ông T không có xe đi lại nên cuối năm 2021 anh N cho ông T xe này làm phương tiện đi lại (anh N không chung sống cùng ông T). Anh N biết K nghiện ma túy nên có dặn ông T không cho K sử dụng xe máy vì sợ K sẽ mang xe máy đi bán lấy tiền sử dụng ma túy. Đến tháng 8 năm 2023 ông T báo chiếc xe đã bị K mang đi cầm cố, do ông T không biết chữ nên anh làm đơn trình báo đến Công an huyện Nguyên Bình. Hiện nay anh N đã nhận lại chiếc xe và giao lại cho ông T nên không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự.

Tại biên bản ghi lời khai và đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Phan Quốc T2 trình bày: Anh quen Lý Tòn K ở thị trấn Q, huyện X, tỉnh Cao Bằng. Anh giúp K chuộc lại chiếc xe mô tô và thỏa thuận K làm thuê cho mình đến khi hết số tiền chuộc xe (thỏa thuận bằng lời nói, không lập văn bản). Anh T2 không biết chiếc xe mô tô mà K nhờ anh chuộc lại do K phạm tội mà có. Sau đó anh T2 đã tự giác giao nộp xe cho cơ quan Công an huyện Nguyên Bình. Hiện nay anh T2 xác nhận tự thỏa thuận về trách nhiệm dân sự với bị cáo K, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nguyên Bình, Điều tra Viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nguyên Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Lý Tòn K và những người tham gia tố tụng không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng

Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Phan Quốc T2 vắng mặt tại phiên tòa và có đơn xin xét xử vắng mặt gửi cho Tòa án. Lời khai

của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã được thu thập đầy đủ, không mâu thuẫn với lời khai của bị cáo nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án là đúng theo quy định tại Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Về hành vi phạm tội và tình tiết định khung hình phạt của bị cáo

Tại phiên tòa bị cáo Lý Tòn K thừa nhận hành vi phạm tội, thừa nhận kết luận điều tra và bản cáo trạng truy tố bị cáo là đúng với hành vi vi phạm pháp luật của mình. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Chiếc xe mô tô HONDA WAVE RSX mang BKS: 97B1 - 438.54 là của anh Nguyễn Thành N mua cho ông Lý Dào T trực tiếp quản lý và sử dụng làm phương tiện đi lại từ cuối năm 2021, trong gia đình có Lý Tòn K nghiện ma túy nên ông T hạn chế có cho K sử dụng xe, chỉ cho đi lại gần nhà. Vào khoảng giữa tháng 7/2023 Lý Tòn K đã có hành vi tự ý mang chiếc xe mô tô để đi tìm việc làm. Do nghiện ma túy, thiếu tiền tiêu dùng cá nhân nên K đã cầm cố chiếc xe mô tô trên với giá 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) và không có khả năng chuộc lại. Theo Kết luận định giá tài sản, chiếc xe mô tô có giá trị 4.600.000 đồng (Bốn triệu sáu trăm nghìn đồng).

Xét thấy lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, với bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp với bản kết luận định giá tài sản và các tài liệu chứng cứ khác đã được các cơ quan tiến hành tố tụng thu thập trong hồ sơ vụ án. Bị cáo Lý Tòn K có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi bị cáo K đã lợi dụng sự tin tưởng của ông Lý Dào T giao cho bị cáo sử dụng chiếc xe mô tô mang BKS: 97B1 - 438.54 với giá trị tài sản là 4.600.000 đồng (Bốn triệu sáu trăm nghìn đồng) nhưng K đã tự ý chiếm đoạt chiếc xe trên mang đi thực hiện hành vi cầm cố lấy tiền và không có khả năng trả lại tài sản cho ông T. Bị cáo Lý Tòn K phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, mục đích cầm cố chiếc xe để lấy tiền mua ma túy về sử dụng và tiêu sài cá nhân, hành vi của K đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của ông Lý Dào T và đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản, quy định tại điểm b khoản 1 điều 175 Bộ luật hình sự.

"Điều 175. Tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản:

1. Người nào thực hiện một trong những hành vi sau đây chiếm đoạt tài sản của người khác trị giá từ 4.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 4.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt hoặc đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các điều 168, 169, 170, 171, 172, 173, 174 và 290 của Bộ luật hình sự, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm hoặc tài sản là phương tiện kiếm sống chính của người bị hại hoặc tài sản có giá trị đặc biệt về mặt tinh thần đối với người bị hại, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

...

b) Vay, mượn, thuê tài sản của người khác hoặc nhận được tài sản của người khác bằng các hình thức hợp đồng và đã sử dụng tài sản đó vào mục đích bất hợp pháp dẫn đến không có khả năng trả lại tài sản".

Do vậy Cáo trạng số 37/CT-VKSNB ngày 28 tháng 11 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nguyên Bình truy tố bị cáo Lý Tòn K về tội *"Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"* theo điểm b khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo

Tình tiết tăng nặng: Không.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải nên cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về nhân thân của bị cáo: Bị cáo Lý Tòn K có nhân thân xấu, bị cáo được bố mẹ cho ăn học nhưng ham chơi, đua đòi, thiếu bản lĩnh nên nghiện ma túy. Bị cáo nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý, mục đích để có tiền mua ma túy sử dụng và tiêu sài cá nhân. Quá trình điều tra vụ án, bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú nhưng quá trình tại ngoại bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi trộm cắp tài sản (hiện đang là bị can trong vụ án khác) nên đã bị áp dụng biện pháp tạm giam, điều đó thể hiện bị cáo không có ý thức chấp hành pháp luật và coi thường pháp luật nên cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc, tương xứng với mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân lương thiện, có ích cho gia đình và xã hội, đảm bảo tính giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ đối với bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nguyên Bình về mức hình phạt đối với bị cáo Lý Tòn K từ là có căn cứ và phù hợp.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo Lý Tòn K không có nghề nghiệp, không có thu nhập cũng như tài sản riêng, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là hình thức phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị hại ông Lý Dào T, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Thành N và anh Phan Quốc T2 đều không có ý kiến, yêu cầu gì đối với bị cáo Lý Tòn K, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng của vụ án:

Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE RSX màu vàng đen, biển kiểm soát 97B1-438.54 có tên đăng ký là Nguyễn Thị

Hà; Sinh năm: 1994; Địa chỉ: Xã Như Cố, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn. Chiếc xe đã được chuyển nhượng nhiều lần cho nhiều người và anh Nguyễn Thành N là người mua lại gần đây nhất, anh N đã cho ông T chiếc xe này làm phương tiện đi lại, quá trình xác minh không ai có ý kiến khiếu nại về chiếc xe mô tô. Ngày 13/11/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nguyên Bình đã trả lại 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE RSX màu vàng đen, biển kiểm soát 97B1-438.54, xe cũ đã qua sử dụng cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Nguyễn Thành N. Tại phiên tòa anh N không có ý kiến gì, thừa nhận là mua xe cho ông Lý Dào T, thực tế đã giao lại cho ông T, do đó Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[7] Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án: Bị cáo Lý Tòn K phải chịu nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[8] Về vấn đề khác:

Đối với anh Phan Quốc T2 không biết nguồn gốc chiếc xe máy do Lý Tòn K phạm tội mà có, hành vi của T2 không đủ căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự cũng như không đủ căn cứ xử phạt vi phạm hành chính về hành vi nhận cầm cố tài sản do trộm cắp, lừa đảo, chiếm đoạt hoặc do người khác phạm tội mà có. Do đó, Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

Đối với người đàn ông đã nhận cầm cố chiếc xe mô tô với Lý Tòn K tại khu vực cửa khẩu Q và đối tượng đã bán ma túy Heroine cho Lý Tòn K tại khu vực chợ thị trấn Q, cơ quan CSĐT Công an huyện Nguyên Bình đã tiến hành xác minh tại Công an thị trấn Q nhưng thông tin, tài liệu trên không đủ để Công an thị trấn Q xác định rõ nhân thân các đối tượng. Cơ quan CSĐT Công an huyện Nguyên Bình không đủ căn cứ để tiến hành điều tra xử lý nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lý Tòn K phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản".

2. Về áp dụng pháp luật:

- Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 175, các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

- Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

3. Về hình phạt:

Xử phạt: Bị cáo Lý Tòn K 09 *(chín)* tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 28/11/2023.

4. Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại ông Lý Dào T, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Thành N và anh Phan Quốc T2 đều không có ý kiến, yêu cầu gì đối với bị cáo Lý Tòn K, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

5. Về vật chứng của vụ án:

Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE RSX màu vàng đen, biển kiểm soát 97B1-438.54, xe cũ đã qua sử dụng đã được trả lại cho anh Nguyễn Thành N vào ngày 13/11/2023. Anh N không có ý kiến gì, thừa nhận là mua xe cho ông Lý Dào T, thực tế hiện nay đã giao lại cho ông T, không ai có ý kiến gì khác, do đó Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

6. Về án phí: Bị cáo Lý Tòn K phải chịu nộp 200.000,đ *(hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm sung vào ngân sách Nhà nước.

7. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, báo quyền kháng cáo bản án cho bị cáo, bị hại trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Thành N có quyền kháng cáo về phần liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Phan Quốc T2 vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo về phần liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS;
- Lưu AV.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa

Hoàng Thị Thu Lịch